

PHÂN TÍCH VÀ CẢM NHẬN VỀ BÀI THƠ VỘI VÀNG CỦA XUÂN DIỆU

1. Phân tích bài thơ Vội vàng của Xuân Diệu

Xuân Diệu là một trong những cây đại thụ lớn của nền thi ca Việt Nam, ông còn được mệnh danh là “ông hoàng” của những bài thơ tình cháy bỏng, nồng nàn. Ngay trong lời thơ hay đời thực thì Xuân Diệu lúc nào cũng thể hiện được cái khát khao mãnh liệt với tình yêu, với cuộc đời.

Không giống như những nhà thơ mới cùng thời, Xuân Diệu đã sớm khẳng định được cái tôi riêng biệt trong chất sống sôi nổi, cuồng say của mình. Vội vàng là một sáng tác rất tiêu biểu, nói lên tiếng của một trái tim đang khát khao, cuồng si với lẽ sống cuộc đời. Bài cũng chứa đựng cả nỗi trăn trở, khắc khoải, lo âu của Xuân Diệu trước sự trôi nhanh vội vã của thời gian.

Ở Xuân Diệu chúng ta thường bắt gặp một cá tính thơ khoáng đạt, khác biệt và đầy sáng tạo có thể nói “có một không hai” trong thơ ca Việt Nam. Xuân Diệu đã mở màn cho “Vội vàng” bằng bốn câu thơ ngũ ngôn mà nhìn qua tưởng chừng “lệch nhịp” với toàn bài:

*“Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi”*

Ngay trong khổ thơ đầu tiên, Xuân Diệu đã thể hiện khát vọng táo bạo đến hoang đường. Nắng và gió đều là những hiện tượng thuộc về tự nhiên và “vận hành” theo quy luật của tự nhiên. Muốn tắt nắng, buộc gió chẳng phải quá phi lí, ngông cuồng sao?

Tuy nhiên ẩn sâu trong khát vọng ngông cuồng, táo bạo ấy lại là một tình yêu cuộc sống đến tha thiết, khắc khoải. Xuân Diệu muốn tắt nắng để màu đừng nhạt, muốn buộc gió để hương đừng bay, vậy là người thi sĩ muốn lưu lại những vẻ đẹp tự nhiên, thanh khiết của cuộc đời để mãi lưu giữ khoảnh khắc của thời tươi.

Trước vòng quay “một đi không trở lại” của dòng thời gian, tác giả Xuân Diệu muốn nắm bắt và giữ lấy từng khoảnh khắc qua việc muốn “tắt nắng” để sắc màu không phai pha, muốn “buộc gió” không cho hương sắc bay đi. Điệp ngữ “Tôi muốn” được nhắc lại hai lần đã khẳng định ý nguyện của cái “tôi” tha thiết muốn giữ lấy vẻ đẹp chóng tàn phai của thiên nhiên; đồng thời làm nổi bật tâm hồn của một thi sĩ yêu đời, say mê thiên nhiên và trân trọng, nâng niu cuộc sống. Và tình yêu tha thiết, mãnh liệt này đã được phác họa rõ nét hơn ở những câu thơ tiếp theo:

*“Của ong bướm này đây tuần tháng mật;
Này đây hoa của đồng nội xanh rì;
Này đây lá của cành tơ phơ phất;
Của yến anh này đây khúc tình si;
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,
Mỗi sáng sớm, thần Vui hằng gõ cửa;
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;
Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:*

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”

Bằng biện pháp nghệ thuật liệt kê kết hợp nhịp điệu thơ nhanh và dồn dập, mọi thanh âm, mọi sắc màu, hình ảnh của bức tranh thiên nhiên đều hiện hữu sinh động trước mắt người đọc. Điệp từ “Này đây” vang lên đầy say mê, thể hiện mọi giác quan của người thi sĩ đều rung lên để đón nhận, để tận hưởng vẻ đẹp của tạo hóa, của đất trời trong sức xuân và sắc xuân. Đó là những vẻ đẹp hữu hình như “hoa của đồng nội xanh rì”, “lá của cành tơ phơ phất”.

Ta chợt ngộ ra, cái đẹp của con người trong mắt nhà văn mới là cái đẹp chuẩn mực. Chính con người mới là trung tâm cho mọi sự so sánh. Rõ ràng ở đây có cả một sự thay đổi lớn về quan niệm thẩm mỹ. Người xưa ví vẻ đẹp người con gái với hoa, núi, nước, mây, ví khí phách người anh hùng như mai, trúc, phượng, điểu.

Còn Xuân Diệu trong cái nhìn của một con người hiện đại lại chỉ luôn mong muốn tôn vinh con người. Chính niềm say mê tha thiết với hương sắc trần thế mà trong thi sĩ đã nảy sinh một xúc cảm khác: Lo sợ thời gian trôi sẽ làm nhạt phai thanh sắc của đời. Bởi thế mà ngay sau những câu thơ tươi vui kia, mạch thơ chuyển ngay sang những điệu thơ trầm lắng, trĩu nặng suy tư:

*"Xuân đương tới nghĩa là xuân đương qua
Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già
Mà xuân hết nghĩa là tôi cũng mất
Lòng tôi rộng nhưng lượng trời cứ chật
Không cho dài thời trẻ của nhân gian"*

Xuân Diệu bằng nhãn quan tinh nhạy của mình, đã nhìn thấy cái đương qua ngay trong cái đương tới, cái sẽ già ngay trong cái còn non. Không phải ngẫu nhiên mà thi sĩ có những cảm xúc ấy. Đỗ Lai Thúy đã gọi Xuân Diệu là “Nhà thơ của nỗi ám ảnh thời gian”. Hơn một lần thi sĩ từng giục già:

*"Mau với chứ, vội vàng lên với chứ
Em, em ơi. Tình non sắp già rồi"*

Nhưng nghĩ một cách sâu hơn, thì có thể thấy tình yêu cuộc sống và nỗi ám ảnh thời gian của nhà thơ là hoàn toàn biện chứng. Càng yêu cuộc sống bao nhiêu, con người càng tiếc thời gian và tuổi trẻ bấy nhiêu, hướng chỉ là Xuân Diệu - một người có khát khao giao cảm mãnh liệt với cuộc đời.

Từ đó, một loạt cụm từ “ta muốn” xuất hiện trong mỗi dòng thơ - một cách bộc bạch lòng mình trực tiếp của một thi sĩ thơ mới có xúc cảm luôn nồng nàn. Những gì thi sĩ muốn là được giao cảm với thiên nhiên, với sự sống: từ mây, gió, cánh bướm đến tình yêu, cỏ cây, non nước. Mức độ giao cảm cũng dần mãnh liệt hơn: từ ôm, riết, đến say, thâu, và sau cùng là cắn.

Dường như thi sĩ muốn ôm cho hết, say cho tận, thâu cho cùng mọi điều đẹp nhất của cuộc đời, để được hưởng cảm giác “chénh choáng, đã đầy, no nê”. Câu thơ cuối cùng như một sáng tạo đặc biệt, gợi cảm giác mạnh như một nốt vĩ thanh vút lên ở cuối bài trong một thi phẩm tràn trề cảm xúc cảm giác: “Hỡi xuân hồng ta muốn cắn vào ngươi”. “Xuân hồng” vừa gợi màu, vừa gợi vị, vừa đập vào thị giác, vừa tác động đến cảm giác.

Một lần nữa thi sĩ hữu hình hóa cái vô hình, coi xuân hồng như phần tươi ngon nhất của cuộc đời, muốn cắn và nuốt trọn nó. Một cái kết mạnh đã cho Xuân Diệu tổng kết triết lý nhân sinh của mình: Vì lẽ cuộc đời trôi đi không đứng đợi mà con người cần sống tận hưởng và

tận hiến trong từng giây phút cuộc đời, nhất là khi còn đang ở tuổi trẻ. Đó là triết lý bất diệt với thời gian, mang giá trị nhân sinh cao cả.

Và một lẽ tất nhiên, để làm nên một chỉnh thể nghệ thuật không thể bỏ ngoài các yếu tố về hình thức nghệ thuật. Xuân Diệu “mới” không chỉ ở tư tưởng mà “mới” cả ở cách thể hiện. Thể thơ tự do với sự chuyển mạch, co duỗi linh hoạt theo cung bậc cảm xúc, các phép tương giao ảnh hưởng của thơ tượng trưng cũng sử dụng triệt để. Những câu thơ vắt dòng, từ ngữ táo bạo và hình ảnh tân kì cũng góp phần làm nên một thi phẩm “rất Xuân Diệu”.

Xuân Diệu lại một lần nữa góp vào thi đàn Việt Nam một tuyệt phẩm. Bên cạnh những vần thơ rất hay về tình yêu, còn có những vần thơ nhân sinh sâu sắc. Vội vàng xứng đáng được coi là một tuyệt tác cho mọi thời.

2. Cảm nhận về văn bản Vội vàng

Đến với Thơ mới là đến với thế giới cảm xúc muôn cung nghìn bậc, thế giới nghệ thuật muôn hình vạn trạng. Một Thế Lữ “rộng mở”, một Lưu Trọng Lư “mơ màng”, một Nguyễn Bính “quê mùa”, một Hàn Mặc Tử “kì dị”... Họ đều là những cái tên không thể bỏ quên khi nhắc về Thơ mới. Nhưng sẽ mãi mãi là thiếu sót, là chưa đủ nếu không có sự góp mặt của Xuân Diệu.

Xuân Diệu - nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới. Xuân Diệu - một trong ba đỉnh cao của thơ mới. Những tên gọi đầy trân trọng ấy đã xác lập một chỗ đứng riêng cho Xuân Diệu trong làng thơ, để đến tận hôm nay người đời vẫn không thôi nhắc đến và ngưỡng mộ.

Mở đầu bài thơ vội vàng Xuân Diệu đưa người đọc đến những cảm xúc vui tươi, yêu đời trước vẻ đẹp của mùa xuân mơn mẩn. Vẻ đẹp đất trời hiện lên như một bức tranh nhiều màu sắc với những hình ảnh thiên nhiên thơ mộng, đẹp đẽ đến nao lòng. Trước mắt nhà thơ, cuộc sống đang diễn ra thật sôi động và tràn đầy nhựa sống:

*“Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi.
Của ong bướm này đây tuần tháng mật
Này đây hoa của đồng nội xanh rì
Này đây lá của cành tơ phơ phất
Của yến anh này đây khúc tình si
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi
Mỗi sáng sớm, thần Vui hằng gõ cửa
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần”*

Có lẽ vì quá say mê trong niềm hạnh phúc tốt cùng mà tác giả đã nảy ra trong đầu một ý nghĩ thật táo bạo “tắt nắng”, “buộc gió”, nắng và gió là những sự vật vô hình ta có thể cảm nhận bằng mắt nhưng tay ta lại chẳng thể chạm được. Nghệ thuật điệp từ “tôi muốn” kết hợp cùng các động từ mạnh đã cho người đọc thấy được niềm đam mê mãnh liệt và khát khao nắm giữ, chinh phục tạo hoá của nhà thơ. Khổ thơ ngũ ngôn mở đầu cho tác phẩm vừa cô đọng ý nghĩa nhưng cũng không kém phần cảm xúc.

Khung cảnh thiên nhiên rực rỡ sắc màu được Xuân Diệu miêu tả bằng những câu thơ bay bổng, rất sinh động. Khung cảnh non nước hiện lên trong thơ đẹp lung linh như một “thiên

đường trên mặt đất”. Hình ảnh “ong bướm”, “hoa của đồng nội”, “lá của cành tơ”, “yến anh”,... qua con mắt của người nghệ sĩ tài hoa đã hiện lên thật đáng yêu, thật say đắm lòng người.

Hình ảnh ong bướm, hoa cỏ, đồng nội, cành tơ, yến anh, ánh sáng là những hình ảnh đẹp đẽ, tươi non của cuộc sống thường nhật, nhưng qua lăng kính lãng mạn và tình yêu cuộc sống của nhà thơ thì những hình ảnh vốn quen thuộc ấy bỗng tươi sáng, hấp dẫn như cảnh sắc nơi thiên đường.

Thiên nhiên, sự sống trong thơ Xuân Diệu bao giờ cũng tươi tắn, mời gọi như vậy. Tuy nhiên nét đặc sắc nhất trong cảm nhận của người thi sĩ phải kể đến cách so sánh “Tháng giêng ngon như cặp môi gần”. Vậy là trong cảm nhận của nhà thơ, mùa xuân cũng tươi ngon, hấp dẫn khó cưỡng như một cặp môi gần.

Lấy con người là chuẩn mực đánh giá cho những vẻ đẹp của tự nhiên không chỉ thể hiện cá tính sáng tạo của nhà thơ mà còn thể hiện quan niệm mới trong sáng tác. Nếu người xưa lấy thiên nhiên để làm thước đo cho vẻ đẹp của con người thì nay Xuân Diệu đã đi ngược lại với quan niệm bất thành văn ấy để đặt con người ở vị trí trung tâm của vũ trụ và khẳng định con người mới là chuẩn mực của mọi vẻ đẹp.

Mở đầu khổ thơ, Xuân Diệu viết: “Mau đi thôi mùa chưa ngả chiều hôm!”. Đây là lời giục giã sống vội vàng, sống sao cho có ý nghĩa khi còn trẻ bởi thời gian sẽ trôi qua rất nhanh. Và ở đây, Xuân Diệu đã gọi ra một cách sống, một quan niệm sống tích cực hơn: sống hết mình từng giây, sống tận hiến và tận hưởng cuộc sống bằng các giác quan, sống hết mình ở thời tươi đẹp nhất.

Ở đoạn thơ cuối, tác giả đã sử dụng một loạt động từ tăng tiến để thể hiện cảm xúc mãnh liệt của mình:

*“Ta muốn ôm
Cả sự sống mới bắt đầu mơn mơn
Ta muốn riết mây đưa và gió lượn
Ta muốn say cánh bướm với tình yêu
Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều”*

Nếu như ở phần đầu bài thơ, tác giả xưng “tôi” để bộc bạch, giải bày tâm trạng thì ở khổ thơ cuối, tác giả lại xưng “ta” để tự mình đối diện với cự sống trên trần gian. Tất cả đều thể hiện sự gấp gáp, cuống quýt, vội vã. Xuân Diệu muốn ôm giữ lấy những vẻ đẹp non tươi của cuộc sống đang diễn ra: sự sống bắt đầu mơn mơn, mây đưa, gió lượn,... để nó khỏi trôi đi nhưng dù ôm chặt mà vẫn không thể giữ được trọn vẹn. Trái tim yêu của Xuân Diệu như muốn rộng ra chứa hết cả vũ trụ. Tất cả đều thúc đẩy một quan niệm sống hối hả, vội vã, cuống quýt.

Vội vàng thể hiện một tâm hồn yêu đời, yêu sống đến cuồng nhiệt. Biết quý trọng thời gian, biết quý trọng tuổi trẻ, biết sống cũng là để yêu; tình yêu lứa đôi, tình yêu tạo vật. Và bài thơ là nhịp đập gấp gáp trước “thanh sắc trần gian” một ngày xuân của một trái tim chưa bao giờ chán sống.

3. Bình giảng về tác phẩm Vội vàng của Xuân Diệu

Trước cách mạng tháng tám, hồn thơ của Xuân Diệu hồn nhiên yêu đời, yêu cuộc sống, say mê với cái đẹp, nhạy cảm với sự trôi chảy của thời gian. Nhưng càng yêu say, Xuân Diệu càng sợ cuộc sống sợ tình yêu và vẻ đẹp sẽ bỏ mình và bay đi mất.

Chính vì thế mà ta thường gặp trong thơ ông những trạng thái hốt hoảng, lo âu, yêu – sống một cách tham lam, cuống quýt, vội vã. “Vội vàng” là bài thơ tiêu biểu cho trạng thái cảm

xúc ấy của Xuân Diệu. Mở đầu bài thơ, Xuân Diệu dùng những từ ngữ có tính chất oai nghiêm, mệnh lệnh.

Những từ ngữ ấy thể hiện một cái tôi cá nhân đầy khao khát, khao khát đạt quyền của tạo hóa, cưỡng lại quy luật của tự nhiên, những vận động của đất trời. Bởi ông hiểu rằng, sắc thắm nào rồi cũng nhạt, hương nồng nào rồi cũng phai. Xuân Diệu không muốn những vẻ đẹp tự nhiên của đất trời mất đi.

Muốn “tắt nắng”, muốn “buộc gió”, thật là những ham muốn kỳ dị, chỉ có ở thi sĩ. Nhưng làm sao cưỡng được quy luật, làm sao có thể vĩnh viễn hóa được những thứ vốn ngắn ngủi mong manh ấy? Những khát khao “phi lí” ấy lại tạo nên một cái tôi cực kỳ ấn tượng và lôi cuốn. Tác giả không dùng đại từ “ta” mà lại dùng “tôi” như để khẳng định mình, khẳng định khát khao cháy bỏng “đoạt” lấy thiên nhiên đất trời.

Xuân Diệu muốn cưỡng lại quy luật của tự nhiên, những vận động của đất trời. Đó là tiếng nói của cái tôi đầy kiêu hãnh với khát vọng mãnh liệt lạ lùng, cho thấy tầm vóc của con người muốn vươn lên để có thể ngang tầm với tạo hóa. Thiên đường - mùa xuân ấy mang bao nhiêu vẻ đẹp: sức sống của vạn vật đều rộn ràng tươi thắm, nảy nở rất trẻ trung.

Tình yêu cuộc sống này tràn ngập trong huyết mạch của nhà thơ và nhà thơ nhận thấy cuộc sống nơi mình đang sống như một thiên đường:

“Của ong bướm này đây tuần tháng mật

Này đây hoa của đồng nội xanh rì,

Này đây lá của cành tơ phơ phất

Của yến anh này đây khúc tình si

Và này đây ánh sáng chớp hàng mi

Mỗi sáng sớm thần Vui hằng gõ cửa

Tháng giêng ngon như một cặp môi gần”

Đó là một bức tranh mùa xuân đầy ánh sáng mới mẻ, tinh khôi, đầy âm thanh tình tứ. Mùa xuân là mùa của cây cối đâm trồi, nảy lộc, mùa của sự sinh sôi và hạnh phúc tràn đầy. Khu vườn xuân trong bài thơ cũng “vội vàng” dâng toả sắc hương, trao mật ngọt. Ong bướm rộn ràng bởi những đóa hoa xuân khoe sắc thắm nổi bật giữa đồng nội xanh rì.

Xuân Diệu buồn biết bao nhiêu khi nhận ra cái bi kịch khủng khiếp ấy của kiếp người. Chính vì sợ ngày vui ngắn ngủi qua mau, sợ vẻ đẹp sẽ tàn phai nên toàn bộ thiên nhiên tươi sáng ở trên kia đến đây cũng mất dần tính tự nhiên, vô tư của nó. Xuân Diệu dường như cảm nhận được mùi vị của tháng năm, nhưng đó là mùa vị đem đến cho nhà thơ sự nuối tiếc xót xa “vị chia phôi”.

Những hợp âm rì rào nghe như lời than thầm vang lên khắp sông núi. Cả đến cơn gió xinh cũng đổi hờn, chim chóc cũng “đứt tiếng reo thì” vì sợ “độ tàn phai sắp sửa”. Kết thúc tâm trạng ấy là tiếng thở dài ngao ngán. “Chẳng bao giờ, ôi! chẳng bao giờ nữa” Vì nhận thấy sự nghiệt ngã của thời gian nên nhà thơ lại dậy lên một nỗi khát khao sống hết mình, trọn vẹn.

Chính trái tim trẻ tuổi, yêu đời, tràn đầy nhiệt huyết đã không cho phép nhà thơ buông xuôi, phó mặc. Nhà thơ như giục giã chính mình “Mau đi thôi! mùa chưa ngả chiều hôm”. Nhà thơ muốn tận hưởng cuộc sống, tận hưởng những vẻ đẹp của đất trời khi nó còn đang trong độ xanh tươi mơn mớn.

Nếu như ở phần đầu bài thơ, tác giả xưng “tôi” để bộc bạch, giải bày tâm trạng thì ở khổ thơ cuối, tác giả lại xưng “ta” để tự mình đối diện với cự sống trên trần gian. Tất cả đều thể hiện

sự gấp gáp, cuống quýt, vồ vập. Xuân Diệu muốn ôm giữ lấy những vẻ đẹp non tươi của cuộc sống đang diễn ra: sự sống bắt đầu mơn mớn, mây đưa, gió lượn,... để nó khỏi trôi đi nhưng dù ôm chặt mà vẫn không thể giữ được trọn vẹn. Trái tim yêu của Xuân Diệu như muốn rộng ra chứa hết cả vũ trụ. Tất cả đều thúc đẩy một quan niệm sống hồi hả, vồ vập, cuống quýt.

Vội vàng thể hiện một tâm hồn yêu đời, yêu sống đến cuồng nhiệt. Biết quý trọng thời gian, biết quý trọng tuổi trẻ, biết sống cũng là để yêu; tình yêu lứa đôi, tình yêu tạo vật. Và bài thơ là nhịp đập gấp gáp trước "thanh sắc trần gian" một ngày xuân của một trái tim chưa bao giờ chán sống.

4. Em hãy phân tích ý nghĩa của bài thơ **Vội vàng**

Nhắc đến Xuân Diệu là nhắc đến nhà thơ của tình yêu. Trong phong trào thơ mới các tác phẩm của ông chủ yếu viết về tình yêu nồng cháy của con người trước thiên nhiên, trước cuộc sống. Khi nhắc đến thơ Xuân Diệu không thể không kể đến bài thơ "Vội vàng", nó mang đến một cảnh sắc xuân rạo rức, tươi mới, và cũng mang cả thông điệp về cuộc sống của tác giả.

Ngay mở đầu bài thơ Xuân Diệu đã bộc lộ ham muốn, cái tôi cá nhân thật táo bạo, ngông cuồng:

*"Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất,
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi"*

Lòng yêu đời, yêu cuộc sống của Xuân Diệu đã biến thành cái ham muốn thật táo bạo muốn "tắt nắng", "buộc gió". Trước sự thay đổi của đất trời, của thiên nhiên ông muốn ôm lấy tất cả muốn níu giữ tất cả những gì là đẹp nhất.

Trong cái ngông cuồng, táo bạo đó vẫn hiện lên sự đáng yêu của một tâm hồn lãng mạn. Với Xuân Diệu sống là một điều kỳ diệu, sống là để tận hưởng và cũng là cống hiến hết mình cho cuộc sống. Thế giới trong mắt của Xuân Diệu chính là một bữa tiệc rực rỡ đầy sắc màu. Thiên nhiên hiện lên trong các dòng thơ tràn trề sức sống. Cảnh sắc mùa xuân được miêu tả căng tràn nhựa sống như vẻ đẹp của cô gái đang độ xuân thì Xuân Diệu say đắm với mùa xuân, say trong ánh nắng, say trong rực rỡ của cỏ cây hoa lá, say trong tiếng chim hót.

Tình yêu cuộc sống này tràn ngập trong huyết mạch của nhà thơ, nhà thơ nhận thấy cuộc sống nơi mình đang sống như một thiên đường. Có một câu hỏi lớn từng thôi thúc loài người tìm lời giải đáp: Vẻ đẹp cuộc sống ở đâu? Đạo Thiên Chúa tìm vẻ đẹp ở thiên đường cao cả. Đạo Phật tìm vẻ đẹp ở cõi Niết bàn bình an. Còn Xuân Diệu, thiên đường nằm ngay trên mặt đất:

*"Của ong bướm này đây tuần tháng mật
Này đây hoa của đồng nội xanh rì
Này đây lá của cành tơ phơ phất
Của yến anh này đây khúc tình si
Mỗi buổi sớm thần Vui hằng gõ cửa
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần"*

Cuộc sống thật tươi đẹp, thật đáng sống biết bao khi mỗi buổi sáng thần Vui hăng gõ cửa. Điệp ngữ: “Này đây” lặp bốn lần là tiếng reo vui đầy kinh ngạc của tác giả vì liên tiếp phát hiện ra những vẻ đẹp kì lạ của cuộc sống. Sau mỗi tiếng reo vui, cuộc sống hiện ra, giản dị mà đắm say: cái đắm say tinh tú của ong bướm, yến anh; cái đắm say bát ngát sắc xanh của đồng nội; cái đắm say non tơ của cành lá... Từ những hình ảnh cụ thể, tiếng reo vọt trào lên một cảm xúc tổng hợp và lạ lùng trước thiên nhiên: Tháng giêng ngon như một cặp môi gần.

Đây được coi là câu thơ có một không hai trong thơ ca Việt Nam, tác giả đã dùng cái vật nhìn thấy để so sánh với cái vô hạn của thời gian. Câu thơ đặc sắc lấp lánh ba vẻ đẹp độc đáo. “Tháng giêng” là khởi đầu của một năm, khởi đầu của mùa xuân - mùa xuân tươi non mơn mớn là biểu tượng về đẹp cuộc sống. Hình ảnh “cặp môi gần” gợi làn môi tươi hồng của thiếu nữ đang hé mở đợi chờ.

Từ một quan niệm như thế trong bài thơ Vội vàng Xuân Diệu đã sáng tạo được hình ảnh thật độc đáo:

*"Và này đây ánh sáng chớp hàng mi
Mỗi sáng sớm thần Vui hằng gõ cửa
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần
Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa
Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân"*

Khi hàng mi chớp mắt thì ánh sáng của một buổi bình minh gọi thần Vui đến. Cả bình minh rực rỡ của vũ trụ được tỏa ra từ đôi mắt người thiếu nữ. Câu thơ “Tháng giêng...” là một so sánh táo bạo. “Tháng giêng” là một khái niệm thời gian và chứa cả không gian mùa xuân. Nó chỉ có thể đầy khêu gợi khi so sánh với chuẩn mực con người. Đây là cặp môi gần.

Dĩ nhiên, con người cũng vô cùng đẹp đẽ trong tuổi tình yêu. Một năm đẹp nhất là mùa xuân. Mùa xuân đẹp nhất là tháng giêng, mọi vật bừng lên sức sống tươi mới trẻ trung. Đặc biệt, thiên nhiên ấy lại được so sánh với chuẩn mực là vẻ đẹp của tình yêu. Phải sống có chất lượng với tuổi thanh xuân của mình.

Trần thế là thiên đường. Trong thiên đường đẹp nhất là con người. Vì thế Xuân Diệu khuyên nhủ chúng ta phải sống vội vàng, sống đã đầy, sống có chất lượng nhất với tuổi thanh xuân của mình. Đây là giải pháp để hưởng thụ chính đáng hạnh phúc vốn sẵn ngủi của con người trên mặt đất. Xuân Diệu cho rằng cuộc sống tươi đẹp, nhưng tạo hóa sinh ra con người không để cho họ mãi mãi được hưởng niềm vui với trần thế.

Cảm xúc đã trào lên mãnh liệt, vồ vập, giọng điệu trở nên sôi nổi, bông bột. Ta nghe tiếng dập gập gáp của trái tim Xuân Diệu, những đợt sóng tình cảm như vồ chụp lấy người đọc, rủ rê người đọc cùng hành động. Động từ “ta muốn” được lặp lại một cách rống riết và đích đáng. Các đợt yêu thương mỗi lúc thêm mạnh mẽ, nồng nàn “ôm, riết, say, thâm, cắn”.

Có thể diễn đạt bài thơ ngắn gọn như sau “Tôi muốn tắt nắng, buộc gió bởi vì thiên đường trần thế rất hạnh phúc. Thế nhưng tôi thấy đời người, tuổi trẻ sẽ trôi qua. Vì thế tôi cùng các bạn (ta) hãy sống chất lượng nhất cho cuộc sống. “Yêu thì phải vội vàng” Tuy nhiên cái lí luận khô khan ấy rất dễ giết chết người đọc bởi nhịp sống rất dồi dào mãnh liệt. Người đọc mê cái thiên đường trần thế mà Xuân Diệu miêu tả, trôi vào dòng chảy của triết lí sống gấp để tận hưởng những hạnh phúc mà mình đáng hưởng. Đó là triết lí sống lành mạnh.

Cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi người ta được hạnh phúc. Tuổi trẻ là trái xuân hạnh phúc trắng tròn. Hãy tận hưởng những gì ngọt ngào nhất của nó... Triết lí nhân bản sống vội vàng là

con đường cũng như sự trả giá cho hạnh phúc. Triết lí ấy được nói bằng trái tim tuổi trẻ và ta hiểu vì sao ngay khi xuất hiện, Xuân Diệu đã được tuổi trẻ nồng nhiệt đón nhận.

www.eLib.vn